

Số: 2045/QĐ-UBND

Hung Yên, ngày 29 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Dự án “Phát triển chăn nuôi, thủy sản theo hướng thông minh, bền vững phục vụ sản xuất trên địa bàn tỉnh và hướng tới xuất khẩu các sản phẩm thể mạnh giai đoạn 2027-2032”

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/06/2025;

Căn cứ Luật Thú y số 79/2015/QH13 ban hành ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật chăn nuôi số 32/2018/QH14 ban hành ngày 25/12/2018;

Căn cứ Luật Thủy sản số 18/2017/QH14 ban hành ngày 26/12/2017;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17/11/2020;

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Hưng Yên lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030;

Thực hiện Nghị quyết số 13/NQ-TU ngày 01/4/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hưng Yên Khóa I, nhiệm kỳ 2025-2030 về cơ cấu lại, phát triển và nâng cao hiệu quả ngành nông nghiệp, thủy sản, nông thôn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2026-2030, định hướng đến năm 2045;

Thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 31/07/2025 của Đại hội đại biểu Đảng bộ Ủy ban nhân dân tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030;

Thực hiện Chương trình hành động số 01-CTr/ĐU ngày 09/12/2025 của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Ủy ban nhân dân tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Hưng Yên lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030;

Căn cứ Kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc họp giao ban Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh ngày 26/6/2026;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 605/TTr-SNNMT ngày 19/06/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Dự án Phát triển chăn nuôi, thủy sản theo hướng thông minh, bền vững phục vụ sản xuất trên địa bàn tỉnh và hướng tới xuất khẩu các sản phẩm thể mạnh giai đoạn 2027-2032, với nội dung sau:

1. Tên Dự án: Phát triển chăn nuôi, thủy sản theo hướng thông minh, bền vững phục vụ sản xuất trên địa bàn tỉnh và hướng tới xuất khẩu các sản phẩm thể mạnh giai đoạn 2027-2032.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu chung

- Ứng dụng tự động hóa trong chăn nuôi gia súc, gia cầm và nuôi trồng thủy sản thâm canh, hình thành các mô hình điểm về chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản công nghệ cao để nhân rộng.

- Thay đổi nhận thức của người dân theo hướng phát triển chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản bền vững, tạo ra các sản phẩm an toàn, hiệu quả, có tính cạnh tranh cao, đáp ứng nhu cầu thị trường, góp phần tăng thu nhập cho người nông dân, hướng tới xuất khẩu sản phẩm có thế mạnh của tỉnh.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- Hỗ trợ cải tạo cơ sở vật chất, trang thiết bị, đào tạo con người cho cơ sở lưu giữ, sản xuất giống vật nuôi, thủy sản trên địa bàn tỉnh nhằm cung ứng sản phẩm giống vật nuôi, giống thủy sản đảm bảo chất lượng đạt tiêu chuẩn cơ sở hoặc quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng con giống, an toàn dịch bệnh cho người sản xuất trong và ngoài tỉnh đặc biệt các mô hình nuôi liên kết xuất khẩu sản phẩm thế mạnh (cá rô phi đơn tính).

- Xây dựng 20 cơ sở chăn nuôi gia súc, gia cầm từ quy mô trang trại vừa trở lên áp dụng công nghệ tự động hoá trong các khâu quản lý, chăm sóc và nuôi dưỡng, xử lý môi trường đạt tiêu chuẩn VietGAHP trên địa bàn toàn tỉnh.

- Hỗ trợ xây dựng 100 mô hình với khoảng 200 ha diện tích nuôi trồng thủy sản ở hộ nuôi thủy sản, các tổ hợp tác, hợp tác xã sản xuất thâm canh công nghệ cao, áp dụng công nghệ tự động hóa trong các khâu quản lý, chăm sóc và nuôi dưỡng, cho sản lượng từ 60 tấn/ha/năm trở lên, đạt tiêu chuẩn VietGAP tại các xã phía nam bờ bắc sông Hồng, sông Luộc và các xã phía bờ Nam sông Hồng, sông Luộc hướng tới xuất khẩu sản phẩm thủy sản thông qua liên kết của người nuôi các với các đơn vị thu mua.

- Đối tượng lựa chọn tham gia mô hình là các tổ chức, cá nhân chăn nuôi gia súc, gia cầm, nuôi trồng thủy sản chưa đầu tư hoặc đầu tư chưa làm chủ hệ thống nuôi theo hướng thông minh.

- Tập huấn 20 lớp cho khoảng 1.000 lượt người về quy trình chăn nuôi, nuôi thủy sản thâm canh, tự động hóa, nuôi công nghệ cao theo tiêu chuẩn VietGAP cho các hộ tham gia Dự án và các hộ chăn nuôi gia súc, gia cầm, nuôi thủy sản thâm canh để nhân rộng. Tuyên truyền, hội thảo, thăm quan học tập kinh nghiệm nhằm nâng cao nhận thức, trình độ sản xuất cho các hộ tham gia dự án và cán bộ chuyên môn ở cơ sở.

- Xây dựng 15-20 nhóm hộ, tổ hợp tác, hợp tác xã sản xuất chăn nuôi, thủy sản công nghệ cao, áp dụng công nghệ tự động hóa để hỗ trợ nhau trong sản xuất, tiêu thụ, hình thành chuỗi liên kết sản xuất.

3. Kế hoạch thực hiện Dự án

a) Năm 2026

- Tiến hành các bước xây dựng, hoàn thiện Dự án trình UBND tỉnh phê duyệt.
- Xây dựng và ban hành các văn bản hướng dẫn.

b) Từ tháng 01/2027 đến 2032: Triển khai trên địa bàn tỉnh.
(giao Ban quản lý Dự án tỉnh lựa chọn cụ thể).

4. Cơ chế chính sách hỗ trợ từ ngân sách tỉnh

4.1. Đầu tư trang thiết bị, đào tạo nhân lực, củng cố đàn giống cấp ông bà, lưu giữ giống vật nuôi, giống thủy sản nâng cao năng lực sản xuất, cung ứng giống cho Trung tâm Giống nông nghiệp và thủy sản tỉnh.

- Hỗ trợ mua thiết bị cảm biến, máy sục khí tạo oxy, máy cho cá ăn, máy đếm cá giống tự động và hệ thống camera để tích hợp và kết nối internet qua máy tính, điện thoại. Mức hỗ trợ: NSNN hỗ trợ 100% kinh phí.

- Hỗ trợ kinh phí thay thế, bổ sung hàng năm đàn giống cấp ông bà đối với vật nuôi (Lợn các giống Duroc, Yorkshire, Landrace; Gà Đông Tảo) và các loại cá chủ lực (Chép, rô phi).

- Hỗ trợ kinh phí nuôi giữ đàn giống vật nuôi, giống thủy sản và đào tạo nhân lực có đủ trình độ chuyên môn thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Giống nông nghiệp và Thủy sản.

4.2. Xây dựng mô hình nuôi thủy sản thông minh gắn với sản xuất bền vững, đạt chuẩn VietGAP, hình thành vùng nuôi thủy sản xuất khẩu.

- Hỗ trợ mua thiết bị cảm biến, máy sục khí tạo oxy, máy cho cá ăn và hệ thống camera để tích hợp và kết nối internet qua máy tính, điện thoại. Mức hỗ trợ: NSNN hỗ trợ 50% kinh phí.

- Hỗ trợ các loại cá giống nuôi chính: rô phi đơn tính, Chép lai, Trắm cỏ thả nuôi tại mô hình (giống nuôi chính chiếm trên 80% tương đương khoảng 30.000 con). Mức hỗ trợ: NSNN hỗ trợ 50% kinh phí mua giống).

- Hỗ trợ thuốc, hóa chất, chế phẩm sinh học cho các hộ tham gia dự án trong quá trình nuôi. Mức hỗ trợ: NSNN hỗ trợ 100% kinh phí nhưng không quá 6 triệu đồng/ha cho một vụ nuôi.

- Hỗ trợ mua bộ thiết bị đo môi trường (bao gồm: máy đo ôxy hòa tan, máy đo pH, test NH₃ và nhiệt kế). Mức hỗ trợ: NSNN hỗ trợ 50% kinh phí.

4.3. Hỗ trợ vật tư, trang thiết bị xây dựng 20 mô hình ứng dụng công nghệ tự động hóa trong chăn nuôi gia súc, gia cầm từ quy mô trang trại vừa trở lên.

- Hỗ trợ 50% kinh phí mua thiết bị cảm biến, hệ thống camera, tủ điện thông minh để tích hợp và kết nối internet qua máy tính, điện thoại theo mô hình.

- Hỗ trợ 50% thiết bị cải tiến chuồng trại và thiết bị xử lý môi trường nuôi.

4.4. Hỗ trợ chứng nhận đạt tiêu chuẩn VietGAP (VietGAHP):

Hỗ trợ 100% và không quá 6,5 triệu đồng/ha thủy sản; đối với cơ sở chăn nuôi gia súc, gia cầm NSNN hỗ trợ 100% và không quá 20 triệu đồng/cơ sở chi phí tư vấn, cấp chứng nhận đạt tiêu chuẩn VietGAP (VietGAHP) cho lần đầu tiên.

4.5. Tập huấn, hội thảo, thăm quan học tập kinh nghiệm, thông tin tuyên truyền:

Hỗ trợ 100% kinh phí tập huấn, hội thảo, thăm quan học tập kinh nghiệm và kinh phí tuyên truyền.

5. Kinh phí thực hiện Dự án giai đoạn 2027-2032

Tổng số tiền thực hiện Dự án là: 199.199.493.000 đồng, trong đó:

Kinh phí từ Ngân sách Nhà nước là: 40.960.200.000 đồng;

Vốn đối ứng là: 158.239.293.000 đồng;

Các hạng mục đề xuất thực hiện sẽ theo thực tế khảo sát, đề xuất của các địa phương và nguồn ngân sách bố trí hàng năm.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Thành lập Ban quản lý Dự án để quản lý, chỉ đạo, điều hành tổ chức thực hiện Dự án.

- Chủ trì hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc sử dụng kinh phí bố trí thực hiện cho các đơn vị trực thuộc theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với UBND các xã, phường chỉ đạo thực hiện đảm bảo đúng mục tiêu và các nội dung của Dự án, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh.

- Trên cơ sở Dự án được UBND tỉnh phê duyệt giao cho Trung tâm Giống nông nghiệp và Thủy sản chủ trì tổ chức thực hiện. Hàng năm, Trung tâm Giống nông nghiệp và Thủy sản có trách nhiệm xây dựng dự toán theo giá thực tế thị trường, phối hợp với cơ quan chuyên môn các xã, phường và các cơ sở, vùng nuôi để tổ chức thực hiện các nội dung của dự án, cụ thể như sau:

+ Thực hiện khảo sát, đánh giá, thu thập xử lý thông tin, phối hợp với các địa phương lựa chọn cơ sở tham gia thực hiện dự án.

+ Tổ chức các lớp tập huấn, chuyển giao khoa học kỹ thuật; hội thảo chuyên đề; thăm quan học tập kinh nghiệm sản xuất chăn nuôi, thủy sản tự động hóa cho các hộ chăn nuôi gia súc, gia cầm, nuôi thủy sản tham gia dự án.

+ Thực hiện hỗ trợ con giống, thuốc, chế phẩm sinh học và các loại vật tư, thiết bị khác đảm bảo chất lượng, đúng thời vụ.

+ Lựa chọn tổ chức có năng lực, khả năng cung ứng giống gia súc, gia cầm, cá giống, vật tư, thiết bị... để thực hiện dự án.

+ Tổ chức nghiệm thu khi thu hoạch vật nuôi, cá để đánh giá năng suất, hiệu quả của từng mô hình tham gia dự án.

+ Phối hợp với Báo và PT-TH tỉnh và các phương tiện thông tin đại chúng khác để tuyên truyền về công tác quản lý sản xuất chăn nuôi, thủy sản trên địa bàn tỉnh.

+ Phối hợp các đơn vị có liên quan tổ chức xúc tiến thương mại, kiểm tra, giám sát việc ký kết hợp đồng tiêu thụ sản phẩm, đảm bảo lợi ích hài hòa giữa các bên.

2. Sở Tài chính

- Hằng năm, trên cơ sở khả năng cân đối của ngân sách địa phương và dự toán do Sở Nông nghiệp và Môi trường, các sở, ngành, địa phương đề xuất, Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí để triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Dự án theo quy định của pháp luật về ngân sách Nhà nước và phân cấp ngân sách hiện hành.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường theo dõi việc sử dụng kinh phí bố trí thực hiện Dự án theo quy định.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì quản lý các nhiệm vụ KH&CN: Hướng dẫn, kiểm tra và giám sát việc thực hiện các đề tài nghiên cứu, dự án sản xuất thử nghiệm trong khuôn khổ dự án.

- Sở KH&CN chủ trì, phối hợp đặt hàng các nhiệm vụ nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao tiên bộ kỹ thuật mới có tính đột phá, hỗ trợ doanh nghiệp/Hợp tác xã đổi mới công nghệ phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh Hưng Yên.

- Hỗ trợ đổi mới công nghệ: Tư vấn và hỗ trợ các doanh nghiệp, đơn vị tham gia dự án trong việc đổi mới quy trình công nghệ, nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm.

- Sở hữu trí tuệ và tiêu chuẩn đo lường: Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân tham gia dự án đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận cho các sản phẩm chăn nuôi, thủy sản thể mạnh; hướng dẫn áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm theo quy chuẩn hiện hành.

- Thẩm định công nghệ: Tổ chức thẩm định, đánh giá trình độ công nghệ và chuyển giao công nghệ đối với các hạng mục đầu tư kỹ thuật cao trong dự án.

4. Sở Công Thương

- Phát triển công nghiệp hỗ trợ và tiểu thủ công nghiệp: Phối hợp triển khai các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất, khuyến công liên quan đến nội dung dự án.

- Xúc tiến thương mại: Hỗ trợ các đơn vị tham gia dự án quảng bá sản phẩm, kết nối cung cầu, đưa sản phẩm vào hệ thống phân phối trong và ngoài nước.

- Quản lý hạ tầng sản xuất: Đảm bảo các điều kiện về hạ tầng khu/cụm công nghiệp, lưới điện và các yếu tố kỹ thuật phục vụ cho việc triển khai thực địa của dự án.

Chuyển đổi số trong sản xuất - kinh doanh: Thúc đẩy ứng dụng thương mại điện tử và các mô hình kinh tế số cho các doanh nghiệp thụ hưởng từ dự án.

5. UBND các xã, phường tham gia dự án:

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường (Trung tâm Giống nông nghiệp và Thủy sản) tổ chức triển khai, thực hiện các nội dung của Dự án “Phát triển chăn nuôi, thủy sản theo hướng thông minh và bền vững phục vụ sản xuất trên địa bàn tỉnh và hướng tới xuất khẩu các sản phẩm thể mạnh giai đoạn 2027-2032” đạt kết quả cao.

- Phối hợp thực hiện việc điều tra, khảo sát, lựa chọn các cơ sở chăn nuôi, nuôi thủy sản trên địa bàn, đảm bảo đúng yêu cầu tham gia dự án. Thành lập các Tổ hợp tác, Hợp tác xã tại các xã thực hiện để thay đổi phương thức sản xuất của người dân.

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tại địa phương phối hợp với cơ quan chuyên ngành thực hiện tốt các nội dung dự án và đánh giá tổng kết việc thực hiện dự án trên địa bàn.

- Ngoài nguồn kinh phí hỗ trợ thực hiện dự án của tỉnh, các xã, phường cân đối, bố trí ngân sách để có chính sách riêng hỗ trợ sản xuất chăn nuôi, thủy sản tại địa phương.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Công Thương, Khoa bạc Nhà nước khu vực IV; Chủ tịch UBND xã, phường và Thủ trưởng các đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT2^(T.Tuấn). 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
29/06/2026 10:19:09

Lại Văn Hoàn